|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R’LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG**Bản án số: 78/2022/HS-ST Ngày 30-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R’LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Công Tài

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Lê Bá Hợp

* ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp tham gia phiên tòa:***

Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

**Dương Văn Ch**, sinh năm 1990, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn A, xã Quảng T, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L, sinh năm: 1966 và Dương Thị T, sinh năm: 1969; bị cáo có vợ là Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; có 01 tiền án. Tại bản án hình sự số 19/2020/HSST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp xử phạt Dương Văn Ch 02 năm, 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành khoản án phí hình sự sơ thẩm. Về nhân thân: Quyết định số 04/2018/QĐ-TA ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cai nghiện bắt buộc đối với Dương Văn Ch, trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 23/02/2019 Dương Văn C chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 – *Có mặt.*

**Lê Mậu L**, sinh năm 1999, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã Nhân C, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mậu L, sinh năm: 1964 và Nguyễn Thị M, sinh năm: 1970; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2021; có 01 tiền án. Tại

bản án hình sự số 22/2020/HSST ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp xử phạt Lê Mậu L 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đến ngày 26/12/2020 Lê Mậu L chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/3/2021; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 – *Có mặt.*

**Nguyễn C**, sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã Nhân C, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C, sinh năm: 1961 và con bà Trần Thị H, sinh năm: 1968; bị cáo có vợ là Lê Thị Bích C, sinh năm 1995 và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 – *Có mặt.*

**Tống Minh H**, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn B, xã Nhân C, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Minh Tr, sinh năm: 1972 và con bà Đào Thị Ứ, sinh năm: 1977; bị cáo chưa và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 – *Có mặt.*

**Lương Trọng Q**, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã Nhân C, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Mậu X, sinh năm: 1973 và con bà Lê Thị Ng, sinh năm: 1972; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Như Qu, sinh năm 2002 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 – *Có mặt.*

*Người bào chữa cho bị cáo Lương Trọng Quang*: Ông Nông Văn Nhâm – là Luật sư, công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Trung và Cộng sự chi nhánh Krông Năng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

*Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Phan Thị Mỹ Th, sinh năm 1994*;* nơi cư trú: Thôn Tân T, xã Quảng T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn D, xã Quảng T, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Ch đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức cai nghiện ma túy bắt buộc và bị tuyên xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy đã chấp xong quyết định và hình phạt nhưng Ch vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vào ngày 20/6/2022, Dương Văn Ch đã bán trái phép chất ma túy cho Lê Mậu L và Lương Trọng Q nhằm mục đích cùng Nguyễn C và Tống Minh H tổ chức sử dụng trái phép, cụ thể như sau:

Vào ngày 18/6/2022 Ch đến khu vực ngã ba xã Đắk R, huyện Đắk R’l tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua 10.000.000 đồng tiền ma túy và được người đàn ông này đưa cho Ch 01 bình

thủy điện nhãn hiệu TOSHIBA, bên trong có chứa chất ma túy. Sau đó, Ch mang số ma túy trên về căn nhà thuê của ông Huỳnh Ngọc H ở thôn C, xã Quảng T, huyện Đắk R’L (căn nhà này do bạn của Ch là chị Phan Thị Mỹ Th trú tại thôn Tân T, xã Quảng Th, thành phố G, tỉnh Đắk Nông thuê cho Ch ở) cất giấu nhằm mục đích bán trái phép.

Đến khoảng 20 giờ ngày 20/6/2022 (sau khi đi chơi về), Lê Mậu L, Tống Minh H, Lương Trọng Q đến nhà nghỉ Bảo N, thuộc thôn B, xã Đắk W, huyện Đắk R’l thuê để nghỉ ngơi. Tại đây, L nảy sinh ý định mua ma túy về cho cả bọn sử dụng, nên gọi điện thoại cho Dương Văn Ch hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng, Ch đồng ý bán và nói với L chuyển tiền mua ma túy vào số tài khoản 0389533883 mở tại Ngân hàng quân đội MB bank (do Ch mượn của chị Phan Thị Mỹ Th để sử dụng) và chỉ dẫn cho L đến nơi ở trên của Ch để nhận ma túy. Đối với L, sau khi thỏa thuận mua ma túy của Ch, L nói với Q đưa cho L số tiền 2.000.000 đồng để trả tiền mua ma túy cho Ch, nhưng Q chỉ đồng ý đưa cho L số tiền

1.550.000 đồng, sau đó L đọc số tài khoản để Q chuyển tiền cho Ch, Q đã chuyển khoản số tiền số tiền 1.550.000 đồng, L đã chuyển khoản số tiền 450.000 đồng vào số tài khoản 0389533883 cho Ch. Sau đó, Lâm gọi điện thoại rủ Nguyễn C sử dụng ma túy thì được C đồng ý và nói cho L biết mẹ ruột của C có căn nhà ở thôn A, xã Đắk W, huyện Đắk R’L, nhưng hiện tại mẹ và em ruột của C đang đi điều trị bệnh tại thành phố Hồ Chí Minh và giao nhà cho C quản lý, nghe vậy L nói với H gọi điện thoại cho C đi đón H đến căn nhà trên để cùng sử dụng ma túy, còn L đón xe taxi đến nơi ở của Ch để nhận ma túy.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L đến gặp và nhận ma túy từ Ch, trong đó một phần được đựng gói trong túi nilon, một phần được đựng trong đoạn ống hút bằng nhựa và bỏ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, L cất giấu số ma túy trên trong người rồi đón xe taxi về nhà mẹ ruột của C. Tại nhà mẹ ruột của C, L, Q, H và C đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy liên tục trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày 20/6/2022 đến 21 giờ ngày 21/6/2022 như sau: L lấy gói ma túy đựng trong túi nilon từ bao thuốc lá ra để trên nền phòng ngủ thứ hai nhằm mục đích cho cả nhóm sử dụng, số ma túy còn lại đựng trong đoạn ống hút, C bỏ trong bao thuốc lá và để trên nền phòng ngủ cạnh gói ma túy đã lấy ra nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó, C lấy 01 lọ thuốc vitamin hình trụ tròn, bằng thủy tinh để làm chiếc nỏ; H lấy 01 vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu trà Ô Long đục 02 lỗ hình tròn rồi đổ nước vào trong chai và gắn chiếc nỏ vào một lỗ trên nắp chai, lỗ còn lại H gắn 01 đoạn ống nhựa màu xanh, trắng tạo thành 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, L sử dụng 01 chiếc kéo bằng kim loại cắt gói ma túy đựng trong gói nilon và đổ một phần vào bộ dụng cụ, rồi lấy mẫu giấy bạc cuộn thành một đoạn ống, gắn lên chiếc bật lửa gas để đốt cháy chất ma túy cùng nhau sử dụng bằng hình thức hút. Quá trình sử dụng thì C là người hút đầu tiên rồi chuyển cho L, H và Q thay nhau hút. Hút được mỗi người khoảng 02 lần thì chiếc nỏ bị vỡ nên không sử dụng nữa.

Đến khoảng 01 giờ ngày 21/6/2022, Lâm đi ra ngoài đường nhặt 01 đoạn ống thủy tinh mang gắn vào để thay thế chiếc nỏ thủy tinh đã bị vỡ, rồi đổ một phần ma túy còn lại vào cùng Q và H tiếp tục sử dụng. Lúc này C đang ngủ ở phòng ngủ thứ

nhất nên không tham gia sử dụng chất ma túy. Trong lúc sử dụng, H làm vỡ chiếc nỏ, nên cả ba dừng sử dụng. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Q nhờ H lấy xe môtô của C chở Q về nhà. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Q lấy chiếc nỏ bằng thủy tinh mang đến gắn vào để thay thế chiếc nỏ mà H làm vỡ rồi cùng L và H tiếp tục sử dụng ma túy, lúc này C ngủ dậy và cùng sử dụng ma túy. Sử dụng được khoảng 15 phút thì cả nhóm nghỉ, C sang phòng ngủ thứ nhất nằm nghỉ, còn L, H và Q ngồi tại chỗ nói chuyện. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày L, H và Q lấy gói ma túy đang sử dụng dở đổ một phần vào bộ dụng cụ ma túy tiếp tục sử dụng, sau đó cả ba nằm chơi game, riêng C không sử dụng mà nằm ngủ tại phòng ngủ thứ nhất.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/6/2022, Công an huyện Đắk R’l tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà mẹ ruột của C phát hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của L, H, Q, C. Sau đó L, H, Q, C đã khai nhận hành vi phạm tội và tự giao nộp toàn bộ chất ma túy còn lại chưa sử dụng và các công cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào lời khai của Lê Mậu L và Lương Trọng Q cùng các tài liệu chứng cứ khác về việc L và Q mua ma túy của Dương Văn Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’l đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn Ch tại thôn C, xã Quảng T, huyện Đắk R’L thu giữ: 04 gói nilon có chứa chất ma túy (trong đó có 02 gói dạng gói Zipper chỉ đỏ, 01 gói bên trong có 06 gói nilon trong suốt nhỏ).

Tại bản kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon, kích thước 2,8x3,0cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MẪU M01” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1482 gam; là Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút kích thước 3,4x0,9cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MẪU M01” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2768 gam; là Methamphetamine; Chất rắn màu xám bám dính trong 01 đoạn ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh có hình bầu dục được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MẪU M02” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0828 gam; là Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ kích thước 15,4x8,9cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M01” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 25,2199 gam; là Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ kích thước 10,1x7,2cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M02” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 15,4638 gam; là Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, hàn kín các cạnh, kích thước 5,5x3,7cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M03” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 2,4140 gam; là Methamphetamine; Chất rắn màu trắng đựng trong 06 gói nilon có đặc điểm mô tả như trên được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M04” gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 18,7991 gam; là Heroine.

Mẫu vật hoàn lại đối tương giám định: Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu “MẪU M01” hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 0,3772 gam; Chất rắn màu xám trong bì thư ký hiệu “MẪU M02” hoàn lại sau giám định, có khối

lượng mẫu là 0,0481 gam; Tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M01” hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 24,9662 gam; Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu “M02” hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 15,2512 gam; Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu “M03” hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 2,3304 gam; Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu “M04” hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 18,1078 gam

Tại bản cáo trạng số 81/Ctr-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố bị cáo Dương Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Mậu L và Lương Trọng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn C và Tống Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Mậu L và Lương Trọng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn C và Tống Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

* Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Ch từ 10 năm đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mậu L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mậu L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lê Mậu L phải chấp hành hình phạt chung là từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trọng Q từ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trọng Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lương Trọng Q phải chấp hành hình phạt chung là từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

* Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tống Minh H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’l đã trả lại cho chị Phan Thị Mỹ Th chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có kết nối phần mềm ứng dụng tài khoản ngân hàng Quân đội MB bank số 0389533883 mang tên Phan Thị Mỹ Th.

Tịch thu tiêu hủy 25,3915 gam chất ma túy là Methamphetamine (hoàn lại đối tượng sau giám định); 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 02 bật lửa gas; 40 gói nilon; 01 kéo bằng kim loại; 01 bình thủy điện nhãn hiệu Toshiba; 01 khẩu trang y tế; 01 khăn vải; 01 ống hút bằng nhựa; 01 ống giấy bạc là vật chứng vụ án, dùng vào mục đích phạm tội.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của Dương Văn Ch do phạm tội mà có;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia, màu hồng của Dương Văn Ch; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL của Lê Mậu L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone màu trắng của Lương Trọng Q sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 35,6894 gam chất ma túy là Methamphetamine và Heroine (hoàn lại đối tượng sau giám định) thu giữ tại nơi ở của Dương Văn Chung, hiện chưa xác định được của ai cất giấu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R’l tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lương Trọng Q khẳng định Vện kiểm sát và Tòa án đưa vụ án ra xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng, không oan. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo là do sự giáo dục của cha mẹ bị cáo, có sự lôi kéo của bị cáo khác dẫn đến phạm tội, khi bị công an vào kiểm tra thì bị cáo tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại chưa sử dụng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác để phát hiện tội phạm trong quá trình điều tra và bị cáo không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ngoài mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Đuêù 51 của Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo.

Tại phiên toà các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đăk R’L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định Vào khoảng 18 giờ ngày 20/6/2022, tại nhà ông Huỳnh Ngọc H do Dương Văn Ch thuê, ở thôn B, xã Quảng T, huyện Đắk R’l, tỉnh Đắk Nông, Dương Văn Ch có hành vi bán trái phép 0,5078 gam chất ma túy là Methamphetamine cho Lê Mậu L và Lương Trọng Q để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Dương Văn Ch thu giữ 25,2199 gam chất ma túy là Methamphetamine do Dương Văn Ch cất giấu nhằm mục đích bán trái phép. Tổng khối lượng chất ma túy là Methamphetamine mà Dương Văn Ch cất giấu nhằm mục đích bán trái phép là 25,7277 gam.

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/6/2022 đến khoảng 21 giờ ngày 21/6/2022, tại nhà mẹ ruột của Nguyễn C là bà Trần Thị H ở thôn C, xã Đắk W, huyện Đắk R’L, tỉnh Đắk Nông, Lê Mậu L có hành vi rủ Lương Trọng Q, Nguyễn C và Tống Minh H sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp chất ma túy là Methamphetamine và chuẩn bị công cụ sử dụng trái phép chất ma túy; Lương Trọng Q và Lê Mậu L có hành vi cung cấp chất ma túy là Methamphetamine; Nguyễn C có hành vi cung cấp địa điểm; Tống Minh H có hành vi cung cấp công cụ sử dụng ma túy, để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/6/2022 thì bị Công an huyện Đắk R’l đến kiểm tra phát hiện hành vi của Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Nguyễn C, Tống Minh H, sau đó Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Nguyễn C, Tống Minh H giao nộp toàn bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và 0,0828 gam chất ma túy là Methamphetamine (bám dính trong chiếc ống thủy tinh). Ngoài ra Lê Mậu L và Lương Trọng Q còn có hành vi cất giấu 01 ống hút bằng nhựa, bên trong có chứa 0,2768 gam chất ma túy là Methamphetamine và 01 gói nilon bên trong có chứa

0,1482 gam chất ma túy là Methamphetamine tại nhà bà Trần Thị H (là mẹ ruột của Nguyễn C) ở thôn C, xã Đắk W nhằm mục đích sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy là Methamphetamine mà Lê Mậu L và Lương Trọng Q cất giấu nhằm mục đích sử dụng là 0,425 gam.

Như vậy, Hành vi của bị cáo Dương Văn Ch đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn C, Tống Minh H đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

# Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

*c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

# Điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*i) Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”*

# Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*

[3]. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình. Xét hành vi của các bị cáo gây ra là rất nguy

hiểm cho xã hội, các bị cáo phải biết được viêc mua bán, tàng trữ và sử duṇ g trái phép

chất ma tuý là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy,

ảnh hưởng đến sức khỏe, đem lai những hâu quả nghiêm troṇ g, bi ̣pháp luât nghiêm

cấm và xã hôi lên án. Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm

nhưng không có sự câu kết chặt chẽ, tính chất, hành vi của các bị cáo thực hiện khác nhau nên cũng cần phân hóa, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Dương Văn Ch bán ma túy cho bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q 0,5078 gam chất ma túy là Methamphetamine với số tiền 2.000.000đồng. Ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở của bị cáo Dương Văn Ch 25,2199 gam chất ma túy là Methamphetamine do Chung cất giấu nhằm mục đích bán trái phép. Bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q chung tiền để mua ma túy về sử dụng, C lấy 01 lọ thuốc vitamin hình trụ tròn, bằng thủy tinh để làm chiếc nỏ; H lấy 01 vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu trà Ô Long đục 02 lỗ hình tròn rồi đổ nước vào trong chai và gắn chiếc nỏ vào một lỗ trên nắp chai, lỗ còn lại H gắn 01 đoạn ống nhựa màu xanh, trắng tạo thành 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, L sử dụng 01 chiếc kéo bằng kim loại cắt gói ma

túy đựng trong gói nilon và đổ một phần vào bộ dụng cụ, rồi lấy mẫu giấy bạc cuộn thành một đoạn ống, gắn lên chiếc bật lửa gas để đốt cháy chất ma túy cùng nhau sử dụng bằng hình thức hút. Ngoài ra Lê Mậu L và Lương Trọng Q còn có hành vi cất giấu 01 ống hút bằng nhựa, bên trong có chứa 0,2768 gam chất ma túy là Methamphetamine và 01 gói nilon bên trong có chứa 0,1482 gam chất ma túy là Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy là Methamphetamine mà Lê Mậu L và Lương Trọng Q cất giấu nhằm mục đích sử dụng là 0,425 gam.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Đối với bị cáo Dương Văn Ch bán ma túy cho bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q 0,5078 gam chất ma túy là Methamphetamine với số tiền 2.000.000đồng. Ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở 25,2199 gam chất ma túy là Methamphetamine do Ch cất giấu nhằm mục đích bán trái phép. Như vây, bị cáo phải bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là bán ma túy là Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Dương Văn Ch bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 27/4/2020; bị cáo Lê Mậu L bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 18/5/2020, các bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Nguyễn C, Tống Minh H tự nguyện giao nộp toàn bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và 0,0828 gam chất ma túy là Methamphetamine (bám dính trong chiếc ống thủy tinh), bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q giao nộp số ma túy còn lại chưa sử dụng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt:* Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt. Riêng bị cáo Lê Mậu L và Lương Trọng Q xét xử cùng một lần phạm hai tội, do đó căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lê Mậu L và Lương Trọng Q phải chấp hành hình phạt chung

[5]. *Việc xử lý vật chứng*: Xét chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có kết nối phần mềm ứng dụng tài khoản ngân hàng Quân đội MB bank số 0389533883 mang tên Phan Thị Mỹ Th. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Mỹ Th cho Dương Văn Ch mượn nhưng không biết Ch dùng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’l đã trả lại cho chị Phan Thị Mỹ Th là phù hợp, cần chấp nhận.

Xét 25,3915 gam chất ma túy là Methamphetamine (hoàn lại đối tượng sau giám định); 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 02 bật lửa gas; 40 gói nilon; 01 kéo bằng kim loại; 01 bình thủy điện nhãn hiệu Toshiba; 01 khẩu trang y tế; 01 khăn vải; 01 ống hút bằng nhựa; 01 ống giấy bạc là vật chứng vụ án, dùng vào mục đích phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Dương Văn Ch bán ma túy cho L và Q được số tiền 2.000.000 đồng, đây là số tiền mà bị cáo Chung có được do phạm tội mà có, nên cần phải truy thu của Dương Văn Ch số tiền 2.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước;

Xét 01 điện thoại di động Nokia, màu hồng của Dương Văn Ch và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL của Lê Mậu L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone màu trắng của Lương Trọng Q, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 35,6894 gam chất ma túy là Methamphetamine và Heroine (hoàn lại đối tượng sau giám định) thu giữ tại nơi ở của Dương Văn Ch, hiện chưa xác định được của ai cất giấu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R’l tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

[6]. Đối với đối tượng có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn Ch. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Đối với Phan Thị Mỹ Th thuê nhà cho bị cáo Dương Văn Ch ở và cho mượn thẻ ngân hàng để Dương Văn Ch sử dụng vào việc chuyển khoản số tiền bán ma túy; đối với ông Huỳnh Ngọc H cho Phan Thị Mỹ Th thuê nhà để Dương Văn Ch ở. Quá trình điều tra xác định chị Th và ông H không biết Dương Văn Ch bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà cho thuê nhằm mục đích bán trái phép, nên không đề cập xử lý. Đối với bà Trần Thị H không biết các bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Nguyễn C, Tống Minh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình, nên không đề cập xử lý.

[7]. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lương Trọng Q: Về hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Lương Trọng Q thì người bào chữa thống nhất. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giản nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tích cực hợp tác để phát hiện tội phạm trong quá trình điều tra được quy định tại điểm t khoản 1 Đuêù 51 của Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện bị cáo không tự khai ra trước là mua ma túy của bị cáo Ch mà sau khi được hỏi bị bị cáo Q mới khai ra người bán ma túy cho bị cáo, hơn nữa bị cáo Ch cùng bị xét xử trong vụ án. Do đó, đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Đuêù 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo Q là không có căn cứ chấp nhận.

[8]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo và về xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[9]. *Về án phí:* Buộc các bị cáo Dương Văn Ch, Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Nguyễn C, Tống Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Mậu L, Lương Trọng Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn C, Tống Minh H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.
	* Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Ch 10 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.
	* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mậu L 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mậu L 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lê Mậu L phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

* + Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trọng Q 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trọng Q 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lương Trọng Q phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

* + Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tống Minh H 02 năm 03 tháng tù “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 02 năm 03 tháng tù “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

1. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 cuả Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’l đã trả lại cho chị Phan Thị Mỹ Th chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong có kết nối phần mềm ứng dụng tài khoản ngân hàng Quân đội MB bank số 0389533883 mang tên Phan Thị Mỹ Th.

Tịch thu tiêu hủy 25,3915 gam chất ma túy là Methamphetamine (hoàn lại đối tượng sau giám định); 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 02 bật lửa gas; 40 gói nilon; 01 kéo bằng kim loại; 01 bình thủy điện nhãn hiệu Toshiba; 01 khẩu trang y tế; 01 khăn vải; 01 ống hút bằng nhựa; 01 ống giấy bạc là vật chứng vụ án, dùng vào mục đích phạm tội.

Truy thu của Dương Văn Ch số tiền 2.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia, màu hồng của Dương Văn Ch; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL của Lê Mậu L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone màu trắng của Lương Trọng Q.

Tiếp tục tạm giữ 35,6894 gam chất ma túy là Methamphetamine và Heroine (hoàn lại đối tượng sau giám định) thu giữ tại nơi ở của Dương Văn Ch, hiện chưa xác định được của ai cất giấu để xử lý sau.

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Văn Ch, Lê Mậu L, Lương Trọng Q, Tống Minh H, Nguyễn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn

15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những ngườ i có quyền lơị , nghia vu ̣ liên quan vắng

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi va

nghia vu ̣của minh̀ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án

được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhân:**** TAND tỉnh Đắk N;
* VKSND tỉnh Đắk N;
* Sở tư pháp tỉnh Đắk N;
* Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk N;
* VKSND huyện Đắk R’Lấp;
* Chi cục THADS huyện Đắk R’L;
* Công an huyện Đắk R’L;
* Các bị cáo; người bào chữa;
* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
* Lưu HS, VP.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa (Đã ký)****Đoàn Công Tài** |